TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-ST
Ngày 25-5-2018
V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Xuân Thanh;
2. Bà Trần Thị Lãm.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên toà:*** Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2018/TLHN&GĐ-ST ngày 23 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Kim H, sinh năm: 1978.
Địa chỉ: Số 94, Khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Võ Văn L, sinh năm: 1974.
Địa chỉ: ấp T, xã Th, huyện C, tỉnh Tây Ninh.
Nơi đăng ký tạm trú: ấp T, xã Th, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 01 năm 2018 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - Chị Đoàn Kim H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Võ Văn L kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B vào ngày 29 tháng 8 năm 2003. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến ngày 09 tháng 02 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, do thường xuyên cãi vả nhau, anh L ham mê cờ bạc, không quan tâm đến gia đình vợ con, gây nhiều khoản nợ nần và sống ly thân từ tháng 02 năm 2016 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị yêu cầu được ly hôn với anh Võ Văn L.

- Về con chung: Có hai người con chung tên Võ Đăng Kh, sinh ngày 07-6-2007 (nam) và Võ Anh Kh, sinh ngày 09-3-2010 (nam). Các con chung đang

sống với chị, khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung:

+ Tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ngoài ra chị H không còn yêu cầu hay bổ sung ý kiến gì thêm.

Bị đơn – Anh Võ Văn L trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và vợ là Đoàn Kim H tìm hiểu, kết hôn như lời trình bày của chị H là đúng. Trong thời gian chung sống với nhau, vợ chồng thường xuyên gây gổ và phát sinh nhiều mâu thuẫn, đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2016 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có hai người con chung như chị H khai là đúng. Anh đồng ý để chị H tiếp tục nuôi dưỡng hai người con chung và anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung:

+ Tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tuy nhiên, anh L không đồng ý ký tên vào biên bản thuận tình ly hôn, mà có đơn đề nghị Tòa án hòa giải và xét xử vắng mặt anh.

Ngoài ra anh L không còn yêu cầu hay bổ sung ý kiến gì thêm.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đoàn Kim H; Chị Đoàn Kim H được ly hôn với anh Võ Văn L. Về con chung: Chị H và anh L có hai người con chung do chị H đang nuôi dưỡng. Anh L và chị H thỏa thuận giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục, nên ghi nhận. Về tài sản chung và nợ chung: Do hai bên tự thỏa thuận, không có yêu cầu giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu tiền án phí theo pháp luật quy định.

+ Về yêu cầu khắc phục vi phạm: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Võ Văn L tuy vắng mặt, nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh L kết hôn vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B vào ngày 29 tháng 8 năm 2003, được pháp luật thừa nhận. Quá trình chung sống giữa chị H và anh L đã phát sinh

nhiều mâu thuẫn, đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2016 cho đến nay. Xét thấy, quan hệ giữa chị H và anh L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh L và chị H thuận tình ly hôn, nhưng anh L không ký tên vào biên bản. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc tranh chấp về ly hôn với anh L.

[3] Về con chung: Chị H và anh L có hai người chung tên Võ Đăng Kh, sinh ngày 07-6-2007 (nam) và Võ Anh Kh, sinh ngày 09-3-2010 (nam). Các con chung do chị H đang nuôi dưỡng, anh L và chị H đã thỏa thuận giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, nên ghi nhận. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để buộc các đương sự phải chịu tiền án phí dân sự theo quy định. Buộc nguyên đơn chị Đoàn Kim H phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí ly hôn. Anh Võ Văn L không phải chịu tiền án phí ly hôn.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 58, Điều 71, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Kim H được ly hôn với anh Võ Văn L.

2. Về con chung: Giao cho chị Đoàn Kim H được quyền nuôi dưỡng, giáo dục hai người con chung tên Võ Đăng Kh, sinh ngày 07-6-2007 (nam) và Võ Anh Kh, sinh ngày 09-3-2010 (nam). Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Anh Võ Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Đoàn Kim H phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, theo biên lai số 0021256 ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu. Chị H đã nộp xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Võ Văn L không phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh L được quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKS huyện Bến Cầu;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu;
- UBND thị trấn Bến Cầu;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đoàn